

Số: /BC-TrH

Vĩnh Bảo, ngày 21 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I; Triển khai nhiệm vụ trọng tâm học kỳ II, năm học 2025-2026

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC KỲ I

I. QUY MÔ TRƯỜNG, LỚP

1. Về học sinh:

- Toàn trường có 16 lớp với tổng số học sinh là 691, tăng 36 học sinh so với cùng kỳ năm học trước. Trong đó: Khối 6: 170 HS; Khối 7: 171 HS; Khối 8: 194 HS; Khối 9: 156 HS.

- Số học sinh thuộc diện học hoà nhập: 06. Trong đó, lớp 6B: 01; 6C: 01; 6D: 01; 7B: 01; 8C: 01; 9B: 01.

- Số học sinh bỏ học: 0.

2. Về giáo viên:

- Toàn trường có 31 cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trong đó, 29 cán bộ, giáo viên, nhân viên thuộc diện biên chế (BGH: 02; GV, NV: 27); 01 GV hợp đồng môn Văn – Địa; 01 nhân viên hợp đồng (Bảo vệ).

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đều có trình độ chuyên môn đạt chuẩn, 02 CBGV đạt trình độ trên chuẩn (trừ Bảo vệ).

II. CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả xếp loại hai mặt giáo dục:

a. Kết quả học tập:

Lớp	Số số	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
6A	45	27	60	17	37,78	1	2,22		
6B	41	6	14,64	18	43,9	17	41,46		
6C	40	7	17,5	22	55	11	27,5		
6D	41	2	4,88	22	53,66	17	41,46		
Khối 6	167	42	25,15	79	47,31	46	27,54		
7A	45	29	64,44	14	31,11	2	4,45		
7B	41			13	31,71	28	68,29		
7C	42	8	19,05	26	61,9	8	19,05		

7D	42	3	7,14	12	28,57	27	64,29		
Khối 7	170	40	23,52	65	38,24	65	38,24		
8A	50	33	66	17	34				
8B	48			24	50	22	45,83	2	4,17
8C	47			17	36,17	30	63,83		
8D	48			8	16,67	33	68,75	7	14,58
Khối 8	193	33	17,1	66	34,2	85	44,04	9	4,66
9A	40	35	87,5	5	12,5				
9B	39	1	2,56	24	61,54	14	35,9		
9C	38	3	7,9	20	52,63	15	39,47		
9D	38	1	2,63	21	55,26	15	39,47	1	2,63
Khối 9	155	40	25,81	70	45,16	44	28,39	1	0,64
Toàn trường	685	155	22,63	280	40,87	240	35,04	10	1,46

b. Kết quả rèn luyện:

Lớp	Số sĩ	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
6A	45	44	97,78	1	2,22				
6B	41	35	85,37	6	14,63				
6C	40	34	85	6	15				
6D	41	36	87,8	5	12,2				
Khối 6	167	149	89,22	18	10,78				
7A	45	45	100						
7B	41	28	68,29	10	24,39	3	7,32		
7C	42	37	88,1	5	11,9				
7D	42	30	71,43	12	28,57				
Khối 7	170	140	82,35	27	15,88	3	1,77		
8A	50	50	100						
8B	48	36	75	10	20,83	2	4,17		
8C	47	36	76,6	9	19,15	2	4,25		
8D	48	27	56,25	10	20,83	10	20,83	1	2,08
Khối 8	193	149	77,2	29	15,03	14	7,25	1	0,52
9A	40	40	100						
9B	39	32	82,05	7	17,95				
9C	38	34	89,47	4	10,53				
9D	38	32	84,21	6	15,79				

Khối 9	155	138	89,03	17	10,97				
Toàn trường	685	576	84,09	91	13,28	17	2,48	1	0,15

So sánh kết quả học kỳ I, năm học 2025-2026 với chỉ tiêu đầu năm và so với cùng kỳ năm học trước:

*** Học tập:**

Xếp loại	Chỉ tiêu	Kết quả kỳ 1	So với chỉ tiêu đầu năm	So với cùng kỳ năm học trước
Tốt	28%	22,63%	Thiếu 5,37%	Tăng 2,35%
Khá	40%	40,87%	Thừa 0,87%	Tăng 0,62%
Đạt	30%	35,04%	Thừa 5,04%	Tăng 1,86%
Chưa đạt	2%	1,46%	Giảm 0,54%	Giảm 4,84

*** Rèn luyện:**

Xếp loại	Chỉ tiêu	Kết quả kỳ 1	So với chỉ tiêu đầu năm	So với cùng kỳ năm học trước
Tốt	88%	84,09%	Thiếu 3,91%	Tăng 0,99%
Khá	10%	13,28%	Thừa 3,28%	Tăng 0,99%
Đạt	2%	2,48%	Thừa 0,48%	Giảm 1,67%
Chưa đạt		0,15%	Tăng 0,15%	Giảm 0,31%

2. Kết quả bồi dưỡng học sinh giỏi

- Kỳ thi chọn HSG cấp xã các môn văn hóa lớp 9: Có 12 HS dự thi;
- Kỳ thi chọn HSG cấp thành phố các môn văn hóa lớp 9: Có 02 HS dự thi (01 HS dự thi môn Toán; 01 HS dự thi môn KHTN 2). Kết quả:
 - + Em Phương Anh (lớp 9A) được 5,85 điểm, xếp thứ tự 171/301 HS dự thi;
 - + Em Long (lớp 9A) được 3,5 điểm, xếp thứ tự 285/436 HS dự thi.
- Cuộc thi KHKT cấp thành phố: Trường có 02 dự án tham gia thi nhưng không có giải.

3. Kết quả thi thử vào lớp 10 lần 1 đối với khối 9 (Đề của trường)

LỚP/MÔN	TOÁN	VĂN	ANH
9A	5,75	6,17	6,10

9B	3,49	3,62	4,01
9C	4,44	3,35	4,47
9D	4,16	4,20	3,93
TB KHỐI	4,47	4,38	4,63

III. KẾT QUẢ TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Trong học kỳ I năm học 2025-2026, thực hiện Kế hoạch nhiệm vụ năm học, nhà trường đã phối hợp với Đoàn thanh niên xã, Công an xã, Trung tâm Y tế Vĩnh Bảo để tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh:

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức pháp luật về ATGT và phòng, chống ma túy học đường cho học sinh toàn trường.

2. Tổ chức buổi truyền thông về sức khỏe sinh sản vị thành niên, xâm hại tình dục và bạo lực học đường.

3. Giáo dục lòng biết ơn và giá trị của lao động trong cuộc sống thông qua hoạt động chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ Tân Hưng, lao động tổng vệ sinh môi trường vào tuần 4 hàng tháng.

4. Tổ chức thi văn nghệ chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam, thi kéo co và tham gia thi đấu các môn TDTT chào mừng Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam.

5. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm với quy mô toàn trường theo Kế hoạch giáo dục năm học.

6. Hoạt động Đội:

- Tham gia cuộc thi ảnh “Thiếu nhi lớn cùng thời đại”: Có 02 ảnh được lọt vào vòng chung kết và có 01 ảnh đạt giải Ba cuộc thi.

- Tham gia cuộc thi “Nhà sử học nhỏ tuổi” với chủ đề “Em là mầm non của Đảng”.

- Tham gia cuộc thi Sưu tập và Tìm hiểu Tem Bưu chính với chủ đề “Đảng Cộng sản Việt Nam và hành trình phát triển đất nước qua con tem bưu chính năm 2026”

- Tham gia cuộc thi Viết thư quốc tế UPU lần thứ 55 năm 2026.

* MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Về ý thức và nền nếp, đạo đức

- **Vi phạm quy định về trang phục và tác phong:** Một bộ phận học sinh vẫn còn tình trạng đi học muộn, nói tục chửi thề, hút thuốc lá. Việc thực hiện đồng phục, đầu tóc chưa đúng quy định ở một số học sinh.

- **Sử dụng xe điện sai quy định:** Tình trạng học sinh đi xe đạp điện, xe máy điện không đội mũ bảo hiểm vẫn còn diễn ra, gây mất an toàn giao thông.

- **Văn hóa ứng xử trên không gian mạng:** Một số em chưa kiểm soát được ngôn từ khi tương tác trên Facebook, TikTok hoặc các nhóm chat Zalo, dẫn đến những xích mích không đáng có.

2. Về học tập và thái độ làm việc

- **Tinh thần tự học:** Đa số học sinh chưa có tinh thần tự học. Nhiều em còn tư tưởng "học hộ", chỉ làm bài khi có sự nhắc nhở gắt gao của giáo viên và cha mẹ.

- **Kỹ năng trình bày và làm bài:** Qua các bài kiểm tra định kỳ, giáo viên nhận thấy nhiều học sinh trình bày bài ẩu, chữ viết khó đọc, và thiếu kỹ năng phân tích đề bài, dẫn đến những lỗi sai đáng tiếc.

3. Về thói quen sinh hoạt và kỹ năng

- **Lạm dụng thiết bị điện tử:** Đây là vấn đề nhức nhối nhất. Nhiều học sinh dành quá nhiều thời gian cho game và mạng xã hội, dẫn đến tình trạng mệt mỏi, ngủ gật trong giờ học và thiếu tập trung.

- **Thiếu kỹ năng sống cơ bản:** Một số học sinh còn ỷ lại vào cha mẹ, chưa có ý thức giữ gìn vệ sinh chung tại lớp học hoặc tham gia các hoạt động tập thể còn hời hợt, thiếu tính kết nối.

*** PHÂN TÍCH NGUYÊN NHÂN (Dành cho GVCN trao đổi với Phụ huynh)**

Nguyên nhân từ học sinh	Nguyên nhân từ gia đình	Nguyên nhân khách quan
Tâm sinh lý lứa tuổi dậy thì có nhiều biến đổi, thích thể hiện cái tôi.	Một số phụ huynh đi làm xa hoặc bận rộn, phó mặc việc quản lý con cho ông bà.	Sự bùng nổ của các nội dung độc hại trên mạng xã hội.
Chưa xác định được mục tiêu học tập rõ ràng.	Sự nuông chiều, trang bị điện thoại thông minh quá sớm nhưng thiếu giám sát.	Áp lực từ các kỳ thi chuyển cấp tạo tâm lý mệt mỏi.

B. KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ TRONG TÂM HỌC KỲ II

1. Công tác giáo dục đạo đức và nền nếp

- **Duy trì kỷ cương:** Siết chặt nền nếp đi học muộn, đồng phục và việc sử dụng điện thoại trong trường học.

- **Giáo dục truyền thống:** Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày thành lập Đảng (3/2), ngày thành lập Đoàn (26/3) gắn với các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- **An toàn học đường:** Phát huy vai trò phối hợp giữa Nhà trường – Gia đình – Xã hội để giáo dục học sinh về an toàn giao thông, phòng ngừa vi phạm về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo; phòng chống bạo lực học đường và tệ nạn xã hội.

2. Nâng cao chất lượng học tập (Trọng tâm)

- Hoàn thành chương trình:

+ Đảm bảo đúng tiến độ chương trình học kỳ II theo quy định của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT Hải Phòng.

+ Tổ chức 02 đợt khảo sát chất lượng các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh đối với học sinh khối 6, 7, 8 (giữa kỳ II, cuối kỳ II).

+ Chuẩn bị mọi điều kiện cho việc tổ chức xét tốt nghiệp THCS cho học sinh khối 9 (02 đợt: Đợt 1 sau khi kết thúc năm học; Đợt 2 trước khi bước vào khai giảng năm học mới)

- Ôn thi vào lớp 10 (Đối với khối 9):

+ Tổ chức các đợt thi thử vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027 (tháng 1, 2, 3, 4, 5) để nắm bắt, đánh giá kết quả ôn thi của học sinh.

+ Duy trì và tăng cường ôn tập 3 môn: Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh hoặc môn thi thứ 3.

+ Tư vấn hướng nghiệp: Giúp phụ huynh và học sinh chọn trường THPT phù hợp với năng lực (THPT Vĩnh Bảo, THPT Nguyễn Bình Khiêm, THPT Cộng Hiền, THPT Nguyễn Khuyến) hoặc định hướng học nghề sau tốt nghiệp THCS.

- **Bồi dưỡng học sinh giỏi:** Tập trung cho các đội tuyển Toán 8, KHTN 8 bằng Tiếng Anh ôn luyện để tham gia thi vòng loại trực tuyến vào cuối tháng 01/2026 đạt kết quả cao nhất.

3. Công tác phối hợp giữa Gia đình - Nhà trường

- **Kênh liên lạc:** Đề nghị phụ huynh theo dõi sát sao nhóm Zalo lớp và các thông báo từ GVCN.

- **Môi trường học tập tại nhà:** Phối hợp kiểm tra việc tự học của con em vào buổi tối (từ 19h30 đến 22h00); giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại, kỹ năng sử dụng mạng xã hội an toàn cho học sinh.

- Triển khai cuộc vận động “Góp những đồng tiền nhỏ vì nghĩa tình lớn - Tặng quà đầu xuân giúp bạn nghèo và nạn nhân chất độc da cam” xuân Bính Ngọ năm 2026.

Lưu ý: Không phát động đối với HS có hoàn cảnh khó khăn, HS khuyết tật, HS thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- GVCN các lớp;
- Ban đại diện CMHS trường;
- Trưởng ban CMHS các lớp;
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hồng